

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B1 – TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47** /2023/HS-ST
Ngày: 18/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B1, T1 PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Xuân Phong**

Ông Nguyễn Văn Bổng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện B1, T1 phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST - HS ngày 27 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Mào Văn H1, sinh năm:1999. HKTT: Bản Nà Hum, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Đảng phái: không; Con ông: Mào Văn Pung, sinh năm: 1960; Con bà: Quàng Thị Thanh, sinh năm: 1964; Vợ, con: Chưa có;Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 15/01/2023, tạm giam từ ngày 18/01/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I Công an T1 phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Tiến T1, sinh năm 2003

Địa chỉ : Thôn Hiệu Lực, xã TL, huyện B1, TP. Hà Nội

(Anh T1 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 15/01/2023, Mào Văn H1 đang ở nhà nghỉ

Hải Âu thuộc địa phận thôn Việt Long, xã TL, huyện B1 thì có số điện thoại 0375071392 của Nguyễn Tiến T1 nhắn tin hỏi mua ma túy. Do đang có sẵn ma túy nên H1 đồng ý. Sau đó người có số điện thoại trên nhắn tin hỏi mua một gói ma túy loại Heroine với giá 500.000đ. H1 nhắn trả lời là không có gói 500.000đ mà chỉ có gói 300.000đ. Nguyễn Tiến T1 nhắn tin đồng ý mua gói 300.000đ. Khoảng 10 phút sau thì số điện thoại trên gọi điện bảo H1 đi ra cửa nhà nghỉ. H1 cầm theo 01 gói ma túy đi xuống cửa nhà nghỉ thì thấy Nguyễn Tiến T1 đang đứng cạnh cửa nhà nghỉ. Khi đến gần thì Nguyễn Tiến T1 hỏi H1 “có hàng không”, H1 hiểu ý (là có ma túy không) rồi gật đầu. Nguyễn Tiến T1 đang định đưa tiền cho H1, H1 cũng đang định đưa ma túy cho Nguyễn Tiến T1 thì bị lực lượng công an xã TL đến kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Quá trình khám xét tại nơi ở của Mèo Văn H1 ở phòng 401 nhà nghỉ Hải Âu thu giữ 01 gói ma túy của H1.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước 0,5x1cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1); 02 điện thoại di động; số tiền 300.000đ.

Tiến hành khám xét tại chỗ ở của Mèo Văn H1 ở phòng 401 nhà nghỉ Hải Âu, thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng trên giường ngủ của phòng nghỉ (ký hiệu M2)

Tại Kết luận giám định số 543 ngày 23/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T1 phố Hà Nội kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,029 gam

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,049 gam”

Về nguồn gốc ma túy H1 khai là của một người phụ nữ tên H (khoảng 35 tuổi, H1 không biết lai lịch cụ thể của người này) đưa cho H1 vào sáng ngày 15/01/2023 tại trước cửa nhà nghỉ Hải Âu. Khi đưa ma túy, người phụ nữ tên H có bảo với H1 “chơi thì chơi, nếu có ai hỏi thì cứ đưa hộ chị”. Sau khi nhận ma túy, H1 đã sử dụng hết một gói. Số còn lại H1 đang chuẩn bị bán cho T1 thì bị bắt quả tang.

Tiến hành kiểm tra nước tiểu: H1 cho kết quả dương tính với chất ma túy, T1 thì âm tính với chất ma túy.

Đối với người phụ nữ tên H theo lời khai của H1 thì H là người đưa ma túy và điện thoại kèm theo số 0877526395 cho H1. CQĐT đã thu thập báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của thuê bao 0877526395, xác định đăng ký thuê bao là chị Trần Quỳnh Trâm, sinh năm: 2002, HKTT: Vận Trạch, xã Tam Hiệp, huyện Núi T1, tỉnh Quảng Nam. Tiến hành xác minh với chị Trâm xác định chị không đăng ký và sử dụng số thuê bao trên, chị cũng không cho ai mượn căn cước công dân để đăng ký số thuê bao trên. Chị Trâm cũng không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên. Căn cứ lời khai của H1 và các tài liệu thu thập được không có căn cứ để xác định con người cụ thể đối với người phụ nữ tên H. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Tiến T1, là người đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa mua được thì bị bắt quả tang. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của T1 âm

tính với chất ma túy. Do đó, CQĐT không đề cập xử lý T1 trong vụ án này là có căn cứ.

Về vật chứng:

- 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T1 phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên trong chứa chất ma túy.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của H1;
- 01 điện thoại di động ITEL màu đen thu giữ của T1.
- Số tiền 300.000đ

Tại bản cáo trạng số: 37 /CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B1, T1 phố Hà Nội truy tố bị cáo Mào Văn H1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B1 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mào Văn H1 phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Mào Văn H1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T1 phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên trong chứa chất ma túy, tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của H1; 01 điện thoại di động ITEL màu đen thu giữ của T1, tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ . Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B1, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện B1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mào Văn H1 T1 khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám

xét, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 ngày 15/01/2023, tại khu vực trước cổng nhà nghỉ Hải Âu thuộc địa phận thôn Việt Long, xã TL, huyện B1, bị cáo Mào Văn H1 có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Tiến T1 01 gói ma túy M1 và khám xét tại phòng nghỉ của T1 01 gói ma túy M2 tại kết luận giám định: “- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,029 gam. Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (ký hiệu M2) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,049 gam*”. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo Mào Văn H1 thực hiện đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm NH1 trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Thái. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm NH1 trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, vì không có tiền tiêu sai nên đã mua ma túy về sử dụng sau đó bán kiếm lời, bản thân bị cáo là người hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng lại cố tình reo rắc “cái chết trắng” cho người khác thông qua hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, chỉ vì hám lợi nhuận mà bị cáo đã bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo thực hiện, xã hội đòi hỏi phải xử lý minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở T1 công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”. HĐXX xét thấy bị cáo bản thân là người nghiện ma túy, không có công ăn

việc làm, không có thu nhập kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Tiến T1, là người đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa mua được thì bị bắt quả tang. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của T1 âm tính với chất ma túy. Do đó, CQĐT không đề cập xử lý T1 trong vụ án này là có căn cứ. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ tên H theo lời khai của H1 thì H là người đưa ma túy và điện thoại kèm theo số 0877526395 cho H1. CQĐT đã thu thập báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của thuê bao 0877526395, xác định đăng ký thuê bao là chị Trần Quỳnh Trâm, sinh năm: 2002, HKTT: Vận Trạch, xã Tam Hiệp, huyện Núi T1, tỉnh Quảng Nam. Tiến hành xác minh với chị Trâm xác định chị không đăng ký và sử dụng số thuê bao trên, chị cũng không cho ai mượn căn cước công dân để đăng ký số thuê bao trên. Chị Trâm cũng không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên. Căn cứ lời khai của H1 và các tài liệu thu thập được không có căn cứ để xác định con người cụ thể đối với người phụ nữ tên H. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau:

- 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T1 phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên trong chứa chất ma túy. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ hỏng, số Imei 1: 358913804640748, số Imei 2: 358913804640755, bên trong có chứa 1 sim điện thoại đã cũ và 01 điện thoại di động ITEL màu đen đã cũ hỏng, số Imei 1: 352019112243922, số Imei2: 352019112243930, bên trong có chứa 1 sim điện thoại đã cũ. Xét thấy cần tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước.

- Số tiền 300.000đ. Xét thấy, cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo **Mào Văn H1** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo: **Mào Văn H1 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15 tháng 1 năm 2023.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Mào Văn H1 để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an T1 phố Hà Nội hoàn trả sau giám định bên trong chứa chất ma túy

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ hỏng, số Imei 1: 358913804640748, số Imei 2: 358913804640755, bên trong có chứa 1 sim điện thoại đã cũ và 01 điện thoại di động ITEL màu đen đã cũ hỏng, số Imei 1: 352019112243922, số Imei2: 352019112243930, bên trong có chứa 1 sim điện thoại đã cũ.

(N như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện B1 và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B1 ngày 15 tháng 5 năm 2023).

Tịch thu sung công nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Mào Văn H1. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15 /5/2023 Công an huyện B1 nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện B1, Hà Nội).*

4. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mào Văn H1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Mào Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND huyện B1;
- Công an huyện B1;
- Chi cục thi hành án huyện B1;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hương

